TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	Hai Bà Trưng, ngày 12 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 01 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: ***Bà Nguyễn Thị Hồ T*** *- sinh năm: 1967*
HKTT và nơi ở: Số A L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Và ông Phạm Việt C *– sinh năm: 1962*
HKTT và nơi ở: Số D ngõ Đ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/11/1991 tại UBND phường L, quận H, Thành phố Hà Nội. Đây là lần kết hôn thứ nhất của ông bà. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số A L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm lối

sống, tính cách không hợp nhau nên cuộc sống không có hạnh phúc. Ông bà đã cố gắng nói chuyện với nhau và được gia đình hai bên hòa giải nhưng không hàn gắn được tình cảm. Hiện vợ chồng ông bà đã sống ly thân với nhau, mỗi người một cuộc sống, không ai quan tâm đến ai.

Nay bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và cùng thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phạm Việt L sinh ngày 23/12/1992 và Phạm Việt Q sinh ngày 29/11/1997. Các con đều đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung:

Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí:

Bà Nguyễn Thị Hồ T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

*** Về tình cảm:** Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C cùng thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là chung là Phạm Việt L sinh ngày 23/12/1992 và Phạm Việt Q sinh ngày 29/11/1997. Các con đều đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về tài sản chung và nhà ở chung:**

Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về công nợ chung:**

Bà Nguyễn Thị Hồ T và ông Phạm Việt C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Nguyễn Thị Hồ T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 874052 ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBN P. L, Q.H,HN
(Số 72, quyển số 01)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thanh T1